

PHÁT TRIỂN MÔI TRƯỜNG HỌC TIẾNG ANH THÔNG QUA CÁC HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA CỦA ĐOÀN THANH NIÊN TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC Ở NGHỆ AN

Lê Thị Tuyết Hạnh⁺,
Nguyễn Nguyệt Anh,
Nguyễn Thị Bích Ngọc

Trường Đại học Vinh
+ Tác giả liên hệ • Email: hanhfran@gmail.com

Article history

Received: 05/02/2024

Accepted: 01/3/2024

Published: 05/4/2024

Keywords

English learning
environment, extracurricular
activities, perceptions,
expectations, youth union

ABSTRACT

Extracurricular activities contribute to developing well-rounded students with adequate knowledge and skills. For the English module, extracurricular activities are one of the measures that contribute to increasing practicality and creating a favorable environment for students to improve their English learning. The study explores Youth Union leaders and students' perceptions and expectations regarding the development of the English learning environment through extracurricular activities organized by the Youth Union at four universities in Nghe An. A 68-item questionnaire was sent to 282 students of 4 universities in Nghe An and an open-ended interview was conducted with Youth Union leaders on practical experience in implementing extracurricular programs. The results show that Youth Union leaders and students were well-aware of the importance of these activities and also pointed out the challenges they encountered as well as the expectations for the activities in focus. From the above research results, the article offers some recommendations for Youth Union leaders at all levels and schools with the aim of improving the English learning environment through extracurricular activities in tertiary contexts in Nghe An.

1. Mở đầu

Tiếng Anh đóng một vai trò quan trọng trong hệ thống giáo dục Việt Nam, ảnh hưởng đến nhiều khía cạnh khác nhau của giáo dục, việc làm và trao đổi văn hóa. Mudassar và Norsuhaily (2015) cho thấy HS ở trường học có cơ sở vật chất đầy đủ, GV giỏi và môi trường thuận lợi sẽ học tốt hơn HS ở trường có ít cơ sở vật chất, GV không đủ trình độ và môi trường ít tạo điều kiện hơn. Quyết định số 1477/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Hỗ trợ nâng cao năng lực ngoại ngữ và hội nhập quốc tế cho thanh thiếu nhi Việt Nam giai đoạn 2022-2030” (Thủ tướng Chính phủ, 2022) góp phần nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của tiếng Anh, phát huy tinh thần và phong trào học tiếng Anh, tạo môi trường rèn luyện tiếng Anh cho thanh thiếu niên Việt Nam, từ đó nâng cao khả năng giao tiếp và sử dụng tiếng Anh của người dân Việt Nam, từng bước nâng cao bản lĩnh của thanh thiếu niên Việt Nam trong hội nhập quốc tế. Vì vậy, Đoàn Thanh niên có trách nhiệm tổ chức các hoạt động ngoại khóa tiếng Anh nhằm xây dựng môi trường học tiếng Anh cho HS, sinh viên (SV) của mình. Bên cạnh đó, nhiều nhà nghiên cứu trong và ngoài nước đã tiến hành tìm hiểu sở thích của HS, SV đối với các hoạt động ngoại khóa tiếng Anh như nghiên cứu của Hariswana (2017), Kirkpatrick (2012), Le và cộng sự (2023); Vũ Thị Lương và Trịnh Thị Chuyên (2022), Nguyen (2019), Zakhir (2019); tuy nhiên vẫn còn thiếu nghiên cứu về lãnh đạo Đoàn và nhận thức của SV về hiệu quả của hoạt động ngoại khóa tiếng Anh. Vì vậy, bài báo này được thực hiện nhằm tìm hiểu nhận thức của lãnh đạo Đoàn và SV về môi trường học tiếng Anh thông qua các hoạt động Đoàn và mong đợi của SV đối với các hoạt động đó. Để đạt được mục đích, nghiên cứu đi sâu tìm câu trả lời cho những câu hỏi sau: (1) Lãnh đạo Đoàn và SV nhận thức như thế nào về hiệu quả của môi trường học tiếng Anh thông qua các hoạt động Đoàn Thanh niên”; (2) Lãnh đạo Đoàn và SV đại học mong đợi gì về việc phát triển môi trường học tiếng Anh thông qua hoạt động ngoại khóa?.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Khái quát về khảo sát

2.1.1. Đối tượng tham gia khảo sát

Trong nghiên cứu được thực hiện với 2 nhóm đối tượng tham gia: (1) 282 SV với độ tuổi từ 18-30 đã tham gia hoàn thành cuộc khảo sát. Họ là những SV chuyên và không chuyên ngành tiếng Anh của 04 trường đại học gồm: Trường Đại học Vinh, Trường Đại học Y khoa Vinh, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh và Trường Đại học Kinh tế Nghệ An. Hầu hết những người tham gia đều có hơn 10 năm kinh nghiệm học tiếng Anh chính quy. Để thực hiện mục đích nghiên cứu, những SV này sẽ trả lời một cuộc khảo sát trực tuyến và sau đó 10 SV được lựa chọn ngẫu nhiên để tham gia cuộc phỏng vấn sâu qua nền tảng ứng dụng Zoom; (2) 10 lãnh đạo Đoàn Thanh niên của các trường đại học trên và được chọn để phỏng vấn kỹ hơn nhằm mục đích hiểu rõ hơn về các hoạt động ngoại khóa tiếng Anh. Những người này sẽ tham gia cuộc phỏng vấn qua nền tảng ứng dụng Zoom.

2.1.2. Công cụ và quy trình thực hiện khảo sát

- *Bảng câu hỏi*: Tác giả đã áp dụng cách tiếp cận tổng hợp giữa định tính và định lượng nhằm khai thác vấn đề một cách toàn diện hơn (Creswell & Creswell, 2018). Số liệu định lượng được thu thập qua bảng câu hỏi. Bảng câu hỏi được sử dụng trong nghiên cứu này được chuyển thể từ nghiên cứu khoa học của Le và cộng sự (2023). Bảng câu hỏi được thiết kế gồm 26 mục và 2 phần chính: Phần 1 (5 mục) tìm hiểu những thông tin cơ bản của người tham gia; Phần 2 (12 mục) tìm hiểu sở thích của người học đối với một số loại hoạt động ngoại khóa. Bảng câu hỏi được thiết kế theo thang đo Likert từ 1 (không bao giờ) đến 5 (luôn luôn) cho nhận định về các hoạt động ngoại khóa đã được áp dụng ở các trường đại học và thang “rất đồng ý” (thang điểm 1) đến thang “rất không đồng ý” (thang điểm 5) cho các mục còn lại. Những người tham gia đã dành khoảng 10 đến 15 phút để hoàn thành bảng khảo sát này.

- *Phỏng vấn sâu*: Phỏng vấn được thực hiện với 10 SV được lựa chọn bất kỳ với mục đích làm rõ một số vấn đề và tìm hiểu sâu hơn về những nội dung nghiên cứu. Đối với các lãnh đạo Đoàn Thanh niên, 8 lãnh đạo từ 4 trường đại học đã được lựa chọn để tham gia cuộc phỏng vấn. Nội dung phỏng vấn chủ yếu tập trung quan điểm của lãnh đạo Đoàn về vai trò của các hoạt động ngoại khóa bằng tiếng Anh, những khó khăn họ gặp phải và những đề xuất cho sự phát triển các hoạt động này. Ngôn ngữ sử dụng trong cuộc phỏng vấn là tiếng Việt. Ngữ liệu định tính này được thu thập, ghi âm và phối hợp phân tích với số liệu định lượng để trả lời các câu hỏi nghiên cứu.

2.2. Kết quả khảo sát

2.2.1. Nhận thức về hiệu quả của môi trường học tiếng Anh thông qua hoạt động Đoàn

- *Nhận thức của lãnh đạo Đoàn Thanh niên về hiệu quả của môi trường học tiếng Anh qua các hoạt động Đoàn*: Các số liệu được thu thập qua các cuộc phỏng vấn mở và phân tích bằng cách sử dụng từ khóa trong cách tiếp cận nội dung. Kết quả phân tích số liệu cho thấy, việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa tiếng Anh được cho là có tầm quan trọng to lớn do tác động nhiều mặt của nó đối với cá nhân và xã hội. Mở rộng tầm nhìn, phát triển bản thân, phát triển trí tuệ và mở ra vô số cơ hội việc làm là bốn khía cạnh chính nhấn mạnh tầm quan trọng của các hoạt động này. Hầu hết những người tham gia (80%, N=8) đều tin rằng việc tham gia các hoạt động ngoại khóa tiếng Anh sẽ giúp SV phát triển bản thân. Ngoài ra, 70% lãnh đạo (N=7) nhận thấy cơ hội việc làm của SV sẽ được cải thiện khi tham gia các hoạt động ngoại khóa tiếng Anh. Mở rộng tầm nhìn của SV được cho là một lợi thế khác với 50% (N=5), cao hơn so với 40% (N=4) số người tham gia cho rằng phát triển trí tuệ.

Việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa tiếng Anh đặt ra nhiều thách thức cho các lãnh đạo Đoàn. Về khó khăn bên ngoài, một trong những thách thức lớn nhất là thiếu môi trường nói tiếng Anh thường xuyên (N=10). Trong khi một số ít thừa nhận thiếu sự hỗ trợ từ nhà trường (N=3). Về những khó khăn nội bộ mà Đoàn phải đối mặt, số liệu cho thấy nỗi sợ tiếng Anh của SV là trở ngại lớn nhất khi tổ chức các hoạt động ngoại khóa tiếng Anh (N=9). Hơn nữa, SV không có động lực và kiên trì tham gia các hoạt động ngoại khóa (N=7), điều này có thể ảnh hưởng đến sự tham gia và lợi ích đạt được của các SV, cũng góp phần gây khó khăn cho lãnh đạo Đoàn. Hơn nữa, hạn chế về tài chính (N=7) cũng được coi là khó khăn đáng lưu ý mà Đoàn gặp phải khi tổ chức các hoạt động ngoại khóa tiếng Anh. Ngoài ra, lãnh đạo cho rằng hầu hết SV gặp khó khăn trong việc cân bằng việc tham gia các hoạt động ngoại khóa với việc học tập (N=6), dẫn đến các vấn đề về quản lý thời gian và kết quả học tập giảm sút cản trở việc tham gia các hoạt động ngoại khóa tiếng Anh của các bạn SV. Cùng với kết quả này cho thấy sự thiếu lãnh đạo không thể giữ được sự gắn kết lâu dài của các thành viên trong nhóm. Số ít người tham gia cho biết rằng một số SV dự định bắt đầu học tập/làm việc tại các quốc gia không nói tiếng Anh dẫn đến việc họ không có hứng thú khi tham gia các hoạt động.

- *Nhận thức của SV về môi trường học tiếng Anh thông qua các hoạt động của Đoàn Thanh niên*: Nghiên cứu này đã khám phá sự nhận thức của SV về hiệu quả của môi trường học tiếng Anh thông qua các hoạt động của Đoàn Thanh niên bằng việc sử dụng câu hỏi khảo sát theo thang đo “không bao giờ” (thang điểm 1) và “luôn luôn” (thang điểm 5) và phỏng vấn. Trong phân tích này, tác giả điều tra tần suất tổ chức các hoạt động ngoại khóa tiếng Anh tại các trường đại học và cách mà SV nhận thức về hiệu quả của những hoạt động đó.

Bảng 1. Các hoạt động ngoại khóa đã được tổ chức ở Trường

Các hoạt động	Trung bình (ĐTB)	Độ lệch chuẩn (ĐLC)
Câu lạc bộ tiếng Anh	3.42	1.15
Các lễ hội văn hóa của các quốc gia nói tiếng Anh	3.08	1.09
Diễn đàn chia sẻ kinh nghiệm ôn thi tiếng Anh	2.99	1.08
Các cuộc thi học thuật bằng tiếng Anh	2.96	1.06
Cuộc thi nói tiếng Anh	2.95	0.93
Cuộc thi tranh biện bằng tiếng Anh	2.77	1.0
Cuộc thi diễn kịch bằng tiếng Anh	2.54	0.98
Tổng	2.96	1.04

Bảng 1 cho thấy, câu lạc bộ tiếng Anh là hoạt động ngoại khóa phổ biến nhất trong trường đại học, với ĐTB=3.42. Điều này cho thấy sự tham gia rộng rãi với các sáng kiến câu lạc bộ tiếng Anh trên khắp khuôn viên đại học. Khi được phỏng vấn lí do tại sao câu lạc bộ tiếng Anh được tổ chức thường xuyên nhất và tại sao các hoạt động ngoại khóa tiếng Anh cải thiện kĩ năng nói của họ, SV S6 đã giải thích như sau: *Thứ nhất, câu lạc bộ tiếng Anh thường hoạt động trong phạm vi vừa và nhỏ chính vì vậy người đứng đầu câu lạc bộ thường có thể dễ dàng quản lí các thành viên của mình. Thứ hai mặc dù hoạt động trong phạm vi nhỏ tuy nhiên nó mang lại lợi ích nhất định khi muốn phát triển và gắn kết mối quan hệ giữa mọi người với nhau đặc biệt là trong việc giao tiếp giao lưu bằng tiếng Anh nói riêng và ngoại ngữ nói chung. Điều này có hiệu quả hơn rất nhiều so với những hoạt động ngoại khóa tiếng Anh trong một phạm vi lớn nhưng thiếu sự gắn kết giữa các thành viên (S6).*

Bảng 2. Nhận thức của SV về hiệu quả của môi trường học tiếng Anh thông qua hoạt động của Đoàn Thanh niên

Nhận định	ĐTB	ĐLC
Tôi đã cải thiện kĩ năng nói	3.84	0.95
Tôi đã được mở rộng vốn từ vựng của bản thân	3.83	0.91
Tôi đã cải thiện kĩ năng nghe	3.82	0.94
Tôi đã được mở rộng kiến thức về văn hóa của các quốc gia nói tiếng Anh	3.81	0.91
Tôi đã được rèn luyện khả năng tư duy sáng tạo	3.80	0.94
Tôi đã có nhiều cơ hội học tập và nghề nghiệp	3.76	0.93
Tôi đã cải thiện kĩ năng đọc	3.68	0.93
Tôi đã cải thiện kĩ năng viết	3.67	0.93
Tổng	3.78	0.93

Bảng 2 cho thấy, kĩ năng nói (ĐTB=3.84) chiếm tỉ lệ cao nhất, nghĩa là kĩ năng nói được cải thiện tốt nhất khi xét đến hiệu quả của môi trường học tiếng Anh thông qua hoạt động Đoàn. Điều này có thể là do các hoạt động ngoại khóa liên quan đến tiếng Anh chủ yếu tập trung vào việc phát triển kĩ năng nói tiếng Anh như cuộc thi nói bằng tiếng Anh hoặc các câu lạc bộ tiếng Anh. SV S3 giải thích rằng: *“Kĩ năng mình đạt được sau khi tham gia các hoạt động là kĩ năng nói. Mình đã từng là người tự ti nhưng sau khi tham gia các chương trình thì gặp được rất nhiều người giỏi hơn mình và mình cũng đã học được từ họ cái cách nói trước đám đông, cách dùng từ, cách giao tiếp và đặc biệt là đứng trên sân khấu” (S3).*

2.2.2. Một số kì vọng đối với hoạt động ngoại khóa tiếng Anh

- *Kì vọng của lãnh đạo Đoàn Thanh niên*: Để tìm hiểu kì vọng của lãnh đạo Đoàn đối với các hoạt động ngoại khóa tiếng Anh, dữ liệu được thu thập thông qua các cuộc phỏng vấn và được phân tích bằng cách sử dụng từ khóa trong phương pháp tiếp cận nội dung. Kết quả phân tích cho thấy, trước những thách thức trong việc thúc đẩy sự gắn kết lâu dài với các hoạt động ngoại khóa tiếng Anh, các lãnh đạo Đoàn đã nhận được sự kì vọng. Những người tham gia đều cho rằng việc đẩy mạnh quảng bá hoạt động ngoại khóa tiếng Anh cần được đầu tư nhiều hơn. Lãnh đạo Đoàn thanh niên nên tận dụng ảnh hưởng của mạng xã hội để cập nhật các nội dung liên quan đến tiếng Anh. Lãnh

đạo L4 giải thích rằng: “*Muốn thay đổi tư duy của người dân thì phải có nỗ lực tuyên truyền mạnh mẽ và quyết tâm theo thời gian. Phải thường xuyên, với những hoạt động liên quan đến tiếng Anh hằng ngày thì nhận thức mới có thể thay đổi được*” (L4).

Ngoài ra, 70% (N=7) người được phỏng vấn đề xuất các hoạt động đa dạng và kết nối chặt chẽ với các tổ chức quốc tế và trung tâm tiếng Anh. Có thể là do các câu lạc bộ tiếng Anh là hoạt động dễ tổ chức nhất ở các trường đại học. Tuy nhiên, còn thiếu nguồn nhân lực chuyên sâu về tiếng Anh, dẫn đến số lượng và loại hình hoạt động tiếng Anh trong các buổi sinh hoạt câu lạc bộ này còn hạn chế. 50% người tham gia cho rằng việc thiết lập kỉ luật và khen thưởng được coi là sự cam kết và khuyến khích. Theo 40% số người được phỏng vấn, lắng nghe những câu chuyện thành công từ những người học tiếng Anh đầy cảm hứng sẽ tạo động lực và truyền cảm hứng cho SV.

- *Kì vọng của SV*: Đề nghiên cứu mong muốn của SV về các hoạt động ngoại khóa tiếng Anh qua thời gian, độ kéo dài, địa điểm, người tổ chức, giải thưởng, thể loại, hoạt động, kĩ năng ngôn ngữ, dữ liệu đã được thu thập thông qua các bảng câu hỏi theo thang đo rất không đồng ý (thang điểm 1) và rất không đồng ý (thang điểm 5). Các bảng dưới đây cho biết kết quả từ phân tích.

Bảng 3. Loại hình hoạt động ngoại khóa tiếng Anh được SV ưa thích

Nhận định	ĐTB	ĐLC
Tôi thích những hoạt động trí óc	3.75	0.85
Tôi thích những hoạt động thể chất	3.68	0.91
Tôi thích những hoạt động thiên về nghệ thuật	3.60	0.87
Tổng	3.68	0.86

Dựa vào bảng 3, SV thích tham gia các hoạt động trí óc với mức ĐTB là 3.75 hơn là hoạt động thể chất (ĐTB=3.68) và hoạt động thiên về nghệ thuật (ĐTB=3.60). Họ bày tỏ sự ưa thích những hoạt động trí óc này hơn những hoạt động nghệ thuật.

Bảng 4. Những hoạt động ngoại khóa tiếng Anh được SV ưa thích

Nhận định	ĐTB	ĐLC
Tham gia Lễ hội văn hóa của các nước nói tiếng Anh	3.84	0.93
Đi du lịch để trải nghiệm văn hóa Anh	3.83	0.94
Tham gia các hoạt động ngoài trời sử dụng tiếng Anh	3.78	0.94
Xem phim tiếng Anh	3.77	0.89
Tham gia sự kiện lớn bao gồm nhiều hoạt động bằng tiếng Anh	3.76	0.92
Các quán cà phê sách (đồ uống, sách và những cuộc thảo luận)	3.75	0.91
Thuyết trình về du lịch Việt Nam bằng tiếng Anh	3.73	0.93
Tham gia các câu lạc bộ nói tiếng Anh	3.72	0.93
Tham gia các câu lạc bộ luyện thi tiếng Anh	3.69	0.94
Tham gia các hoạt động diễn kịch	3.61	0.96
Tổng	3.36	0.84

Có thể thấy rằng, hoạt động được ưa thích nhất là “lễ hội văn hóa các nước nói tiếng Anh” (ĐTB=3,84). Điều này cho thấy, SV rất quan tâm đến việc trải nghiệm các nền văn hóa đa dạng của các quốc gia nói tiếng Anh để hiểu sâu hơn về ngôn ngữ. Tiếp theo, nhận định 2 đứng thứ hai (ĐTB=3.83) liên quan về việc đi du lịch để trải nghiệm văn hóa Anh. Nhận định 3 (ĐTB=3.78) cho thấy SV thích tham gia các hoạt động ngoài trời sử dụng tiếng Anh. Họ ưa thích việc chủ động học tập và sử dụng ngôn ngữ trong một môi trường thực tế và năng động. Nhận định 4 (ĐTB=3.77) thể hiện rằng họ mong muốn xem phim tiếng Anh. Điều này nhấn mạnh đến sức hấp dẫn của việc sử dụng phim như một công cụ để học ngoại ngữ và hiểu văn hóa. Đối với nhận định 5 (ĐTB=3.76), họ thích tham gia các sự kiện lớn bao gồm nhiều hoạt động khác nhau bằng tiếng Anh. Họ ưa thích những trải nghiệm đa dạng, đáp ứng nhiều sở thích và phong cách học tập khác nhau. Về nhận định 6 (ĐTB=3.75), họ thích các hoạt động liên quan đến cà phê sách (đồ uống, sách và thảo luận). Điều này nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tạo ra một môi trường thoải mái và thú vị, thuận lợi cho việc trò chuyện và tìm hiểu văn học bằng tiếng Anh. Tiếp theo, “thuyết trình về du lịch Việt Nam bằng tiếng Anh” và “câu lạc bộ nói tiếng Anh” có ĐTB rất gần nhau lần lượt là 3.73 và 3.72. Các hoạt động này mang đến cho SV cơ hội rèn luyện kĩ năng giao tiếp trong một môi trường có cấu trúc, nhận được phản hồi và trau dồi khả năng nói của họ. Nhận định 9 (ĐTB=3.69) cho thấy SV ưa thích các câu lạc bộ luyện thi tiếng Anh,

khẳng định sự tập trung rõ ràng vào việc đạt được thành tích học tập và nâng cao kỹ năng làm bài kiểm tra. Cuối cùng, SV đồng ý với nhận định 10 (ĐTB=3.61). Họ thích diễn kịch, đánh giá cao các hoạt động tương tác hấp dẫn cho phép thực hành ngôn ngữ trong một môi trường mô phỏng và an toàn.

- *Kì vọng của SV về kỹ năng ngôn ngữ:*

Bảng 5. Kỹ năng ngôn ngữ mà SV mong muốn phát triển khi tham gia các hoạt động ngoại khóa tiếng Anh

Nhận định	ĐTB	ĐLC
Tôi mong muốn phát triển kỹ năng nói	4.05	0.96
Tôi mong muốn phát triển kỹ năng nghe	4.02	0.95
Tôi mong muốn phát triển kỹ năng đọc	3.90	0.97
Tôi mong muốn phát triển kỹ năng viết	3.89	0.98
Tổng	3.97	0.97

Bảng 5 cho thấy, nhận định 1 (ĐTB=4.05), SV mong muốn phát triển kỹ năng nói nhất khi tham gia các hoạt động ngoại khóa tiếng Anh. Họ coi những hoạt động này là cơ hội quý giá để nâng cao khả năng giao tiếp của họ. Hơn nữa, nhận định 2 với mức ĐTB cao (ĐTB=4.02) nhấn mạnh kì vọng của SV về việc nâng cao khả năng nghe của mình. Họ nhận ra tầm quan trọng của việc nghe như một thành phần then chốt của giao tiếp hiệu quả. Cuối cùng, kì vọng phát triển kỹ năng đọc và viết của SV có mức ĐTB rất sát nhau, lần lượt là nhận định 3 (ĐTB=3.90) và nhận định 4 (ĐTB=3.89). Sự quan sát này thể hiện sự công nhận cân bằng giữa kỹ năng tiếp nhận và sản xuất như là những yếu tố quan trọng của trình độ ngoại ngữ.

2.3. **Đánh giá chung**

Có thể thấy, khảo sát này được thực hiện nhằm tìm hiểu về góc nhìn của lãnh đạo Đoàn và SV về tầm quan trọng của môi trường học tiếng Anh thông qua hoạt động ngoại khóa cũng như kì vọng của họ đối với những hoạt động ngoại khóa tiếng Anh. Kết quả nghiên cứu đã cho thấy:

Thứ nhất, lãnh đạo Đoàn Thanh niên nhận thức được rằng tham gia các hoạt động ngoại khóa tiếng Anh giúp SV phát triển toàn diện, bao gồm sự phát triển các kỹ năng khác nhau như giao tiếp, làm việc nhóm, lãnh đạo và nhận thức về văn hóa, góp phần vào sự phát triển chung của cá nhân. Điều này nhất quán với nghiên cứu của Kirkpatrick (2012). Bên cạnh đó, những khó khăn lớn mà họ gặp phải khi tổ chức các hoạt động là thiếu môi trường nói tiếng Anh thường xuyên và nỗi sợ tiếng Anh của SV. Một trong những lí do được nêu ra là do trình độ ngôn ngữ còn hạn chế nên SV có xu hướng do dự tham gia. Chính vì vậy, việc tổ chức các hoạt động tiếng Anh đơn giản với mục đích tạo sự hứng thú cho người học nên được các nhà tổ chức cân nhắc trước khi đưa các hoạt động thực sự có tính chuyên môn cao vào áp dụng.

Thứ hai, kết quả nghiên cứu cũng chỉ ra SV nhận thấy rằng câu lạc bộ tiếng Anh là hoạt động phổ biến nhất mà các trường đại học tổ chức. Các SV cho rằng các câu lạc bộ tiếng Anh có thể dễ dàng được vận hành trong một nhóm nhỏ, giúp tăng cường khả năng giao tiếp giữa những người tham gia cũng như mất ít thời gian hơn để tổ chức. Bên cạnh đó, lãnh đạo cũng đồng ý rằng câu lạc bộ tiếng Anh là hoạt động ngoại khóa tiếng Anh thường xuyên nhất ở trường. Tuy nhiên, kết quả này trái ngược với kết quả của Vũ Thị Lương và Trịnh Thị Chuyên (2022) trong đó câu lạc bộ là hình thức hoạt động ngoại khóa mà người học tham gia ít nhất. Một trong những nguyên nhân là do người học chưa đủ tự tin hoặc kĩ năng nghe nói của người học chưa tốt. Vì vậy, các trường đại học nên tổ chức các cuộc thi giúp SV vận dụng từ vựng và cấu trúc tiếng Anh, đặc biệt là khả năng sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp. Hơn nữa, dữ liệu cho thấy hầu hết SV đều chọn việc cải thiện kỹ năng nói khi tham gia các hoạt động. Điều này cũng được giải thích bởi việc thiếu môi trường thực hành nói tiếng Anh của SV tại các trường đại học không thuộc các thành phố lớn. Bên cạnh đó, các lễ hội văn hóa ở các nước nói tiếng Anh là hoạt động ngoại khóa tiếng Anh được ưa thích nhất. Kết quả này giống với kết quả nghiên cứu của Nguyen (2019). Điều này có thể được giải thích rằng SV mong đợi các hoạt động ngoại khóa tiếng Anh sẽ vượt ra ngoài ranh giới lớp học, giảng viên nên phối hợp với Đoàn Thanh niên mang đến cho SV nhiều cơ hội thực hành ngoại ngữ thực tế hơn với các cá nhân đến từ nhiều quốc gia nói tiếng Anh.

Thứ ba, lãnh đạo Đoàn Thanh niên đã có kì vọng rằng sẽ đầu tư nhiều hơn vào việc quảng bá các hoạt động nói trên. Kết quả này giống với nghiên cứu của Pujati và Tamela (2019). Trên thực tế, mạng xã hội có vai trò thiết yếu trong việc hỗ trợ SV nâng cao động lực học tiếng Anh và cuối cùng là nâng cao năng lực và kỹ năng tiếng Anh. Vì vậy, Trung ương Đoàn có thể đầu tư sử dụng các nền tảng mạng xã hội và áp phích treo tại khuôn viên trường đại

học để nhắc nhở SV rèn thói quen học tiếng Anh. Đoàn Thanh niên nên có những chiến dịch nhỏ hàng tháng như “Một từ mới mỗi ngày” hay “24 giờ nói tiếng Anh” để khuyến khích SV có ý thức học tiếng Anh thường xuyên hơn. Đoàn thanh niên nên tăng số lượng Câu lạc bộ tiếng Anh với các buổi họp hàng tuần được diễn ra vào cuối tuần và xây dựng đội ngũ thành viên chất lượng cao cho mỗi câu lạc bộ. Các câu lạc bộ tiếng Anh này nên được đặt dưới sự hỗ trợ, định hướng của các trung tâm tiếng Anh bởi điều này sẽ vừa giúp nâng cao chất lượng các câu lạc bộ tiếng Anh, vừa giảm áp lực về nội dung, nhân sự. Để làm được điều này cần có sự phối hợp giữa Đoàn Thanh niên và các đơn vị doanh nghiệp trong tỉnh liên quan đến việc giảng dạy tiếng Anh. Ban Giám hiệu các trường cần có thêm chính sách mới khuyến khích việc học và dạy tiếng Anh. Cụ thể, các nhà trường tại tỉnh Nghệ An nên có yêu cầu chuẩn đầu ra tiếng Anh cần được áp dụng cho từng SV. Nếu SV đạt chứng chỉ chuẩn đầu ra tiếng Anh sớm trước thời hạn tốt nghiệp từ 2-3 năm, Ban Giám hiệu cần có hình thức khen thưởng phù hợp để khuyến khích SV học tiếng Anh ngay từ khi tham gia vào môi trường đại học.

3. Kết luận

Nghiên cứu này được thực hiện để tìm hiểu nhận thức và mong muốn của các lãnh đạo Đoàn Thanh niên và SV tại các trường đại học ở tỉnh Nghệ An về sự phát triển môi trường học tiếng Anh thông qua các hoạt động Đoàn. Kết quả nghiên cứu đã cho thấy sự đánh giá cao ảnh hưởng của hoạt động này lên sự phát triển nhiều khía cạnh của SV đại học, bao gồm cả các yếu tố xã hội và yếu tố học thuật. Bên cạnh đó, lãnh đạo Đoàn và SV đều có những mong muốn cụ thể để phát triển môi trường này, và cần được sự quan tâm hơn nữa của các bên liên quan. Tuy nghiên cứu mới chỉ thực hiện tại các trường đại học tại tỉnh Nghệ An nhưng kết quả này có thể là một nguồn tài liệu tham khảo cho các nhà nghiên cứu trong cùng lĩnh vực cũng như những nhà thực hiện chính sách, các lãnh đạo Đoàn Thanh niên trong việc xây dựng và phát triển môi trường học ngoại ngữ. Nghiên cứu sau này có thể mở rộng đối tượng tham gia khảo sát cũng như bổ sung thêm công cụ nghiên cứu để có thể có cái nhìn toàn diện hơn và sâu sắc hơn. Nhìn chung, hoạt động xây dựng môi trường thực hành tiếng Anh thông qua các hoạt động của Đoàn Thanh niên tại các trường đại học mang vai trò quan trọng trong việc phát triển năng lực tiếng Anh của SV, đặc biệt là các trường đại học vùng, nơi môi trường thực hành tiếng Anh còn hạn chế. Chính vì vậy, cần có sự quan tâm hơn nữa từ Bộ GD-ĐT, các nhà chính sách và các nhà hoạt động giáo dục để sự phối hợp thực hiện được hiệu quả hơn.

Tài liệu tham khảo

- Creswell, J. W., & Creswell, J. D. (2018). *Research design: Qualitative, quantitative, and mixed methods approaches* (5th ed.). Sage.
- Hariswiana, L. (2017). *Investigating the role of English Club Extracurricular Activity in Improving Students' Mastery in English at SMAN 3 JAMBI*. <https://repository.unja.ac.id/1467/1/RRA1B212046.pdf>
- Kirkpatrick, R. J. (2012). Extracurricular Activities as means to improve English at a Thai University. *Asian EFL Journal. Professional Teaching Articles (Special CEBU Issue)*, 61, 52-68.
- Le, X. M., Ly, T. B. T., & Le, T. T. (2023). Tertiary students' preferences on extracurricular activities for English learning: Voices from the field of Advanced Program in Biotechnology. *CTU Journal of Innovation and Sustainable Development*, 15(2), 79-91. <https://doi.org/10.22144/ctu.jen.2023.023>
- Mudassir, I. U., & Norsuhaily, A. (2015). The Influence Of School Environment On Academic Performance Of Secondary School Students In Kuala Terengganu, Malaysia. In *Proceedings of ICIC2015 - International Conference on Empowering Islamic Civilization in the 21st Century, 6-7 September 2015, UNISZA*.
- Nguyen, C. T. (2019). Enhancing the Quality of Foreign Language Learning Through Extracurricular Programs for Vietnamese Students. *Education and Linguistics Research*, 5(2), 1-20. <https://doi.org/10.5296/elr.v5i2.14980>
- Pujiati, H., & Tamela, E. (2019). The use of instagram to increase students' motivation and students' competence in learning English. In *1st International Conference on Education Social Sciences and Humanities*, 651-656. Atlantis Press. <https://doi.org/10.2991/icesshum-19.2019.103>
- Thủ tướng Chính phủ (2022). *Quyết định số 1477/QĐ-TTg ngày 25/11/2022 phê duyệt Chương trình “Hỗ trợ nâng cao năng lực ngoại ngữ và hội nhập quốc tế cho thanh thiếu nhi Việt Nam giai đoạn 2022-2030”*.
- Vũ Thị Lương, Trịnh Thị Chuyên (2022). Áp dụng các hoạt động ngoại khóa trong dạy học tiếng Anh nhằm nâng cao kỹ năng giao tiếp cho sinh viên Trường Đại học Sao Đỏ. *Tạp chí Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ*, 1(76), 92-99.
- Zakhir, M. (2019). Extracurricular activities in TEFL classes. *Sisyphus Journal of Education*, 7(2), 119-137. <https://doi.org/10.25749/sis.17590>